

Số: 163/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Phú Đông, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ A, Khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Võ Thị Kim T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê H và chị Võ Thị Kim T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê H và chị Võ Thị Kim T.

- Về con chung: Anh H và chị T có 03 con chung là cháu Lê Hoàng Mai T1, sinh ngày 26/12/2008, cháu Lê Hoàng P, sinh ngày 26/8/2011 và cháu Lê Hoàng T2, sinh ngày 01/6/2016.

Anh H và chị T thỏa thuận, thống nhất giao cháu T1, cháu P và cháu T2 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí:

+ Anh Lê H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008648 ngày 24/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, nên hoàn lại cho anh H 150.000 đồng.

+ Chị Võ Thị Kim T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phú Đông;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú Đông;
- UBND phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm